

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử và công trình văn hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử và công trình văn hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử và công trình văn hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Các du khách đến thăm quan danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử và công trình văn hóa do địa phương quản lý.

2. Mức thu phí

Phí thăm quan danh lam thăng cảnh, phí thăm quan di tích lịch sử, phí thăm quan công trình văn hoá đối với người lớn; trẻ em từ đủ 16 tuổi trở lên: mức thu 20.000 đồng/người/lượt.

3. Đối tượng miễn, giảm thu phí

a) Đối tượng miễn thu phí:

Trẻ em dưới 16 tuổi; người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại Khoản 1, Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, người vừa thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá vừa thuộc diện người khuyết tật nặng.

b) Đối tượng được giảm 50% mức thu phí:

- Các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá. Trường hợp khó xác định là đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg chỉ cần có giấy xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đối tượng cư trú.

- Người cao tuổi theo quy định tại Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi.

- Người khuyết tật nặng theo quy định tại Khoản 2, Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP.

4. Quản lý và sử dụng phí

a) Cơ quan thu phí được trích lại 90% trên tổng số tiền phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để trang trải cho các nội dung chi theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP; nộp 10% tiền phí còn lại vào ngân sách nhà nước theo chương, mã nội dung kinh tế của mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Các nội dung khác liên quan đến chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí thăm quan danh lam thăng cảnh; di tích lịch sử; công trình văn hoá không đề cập tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Luật phí và lệ phí, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP.

Điều 2. Giao Uỷ ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 95/2016/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm quan danh lam thăng cảnh; di tích lịch sử và công trình văn hoá trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Noi nhậm:

- UBTVQH, VPQH, VPCP (I, II);
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ: Tài chính, VH-TT&DL;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/HĐND, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Đè).

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng